

Bản án số: 70/2022/HS-ST  
Ngày 30-12-2022

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN LÃO, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Tuấn Anh.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Vũ Văn Thôn;

Bà Bùi Thu Lan.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Lương Đăng Bùi là Thư ký Tòa án nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa:** Bà Lê Thị Minh Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 72/2022/TLST-HS, ngày 30 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 283/2022/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 12 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 291/2022/HSST-QĐ ngày 21 tháng 12 năm 2022, đối với các bị cáo:

**1- Vũ Thị H**, nơi cư trú: Thôn C, xã Q, huyện A, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 7/12; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Văn H (đã chết) và bà Hoàng Thị V; bị cáo có chồng là Nguyễn Văn T và 02 con, con lớn sinh năm 2000, con nhỏ sinh năm 2008; tiền sự, tiền án: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 14 tháng 9 năm 2022 đến ngày 20 tháng 9 năm 2022 được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt tại phiên tòa.

**2- Nguyễn Thị N**. Nơi cư trú: Thôn C, xã Q, huyện A, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn S (đã chết) và Trần Thị M; bị cáo có chồng là Trịnh Văn N (đã chết) và một con sinh năm 2004; tiền sự, tiền án:

Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt tại phiên tòa.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chiều tối ngày 14 tháng 9 năm 2022, tại thôn C, xã Q, huyện A, Công an huyện An Lão đã kiểm tra, phát hiện như sau:

- Hồi 17 giờ 50 phút ngày 14 tháng 9 năm 2022 tại thôn C, Tổ công tác thứ nhất kiểm tra, phát hiện Nguyễn Thị N, đang bán số đề, bao cho Vũ Văn H, nơi cư trú: Thôn Q, xã Q, huyện A và Bùi Thị T, nơi cư trú: Thôn Đ, xã Q, huyện A với tổng số tiền là 4.200.000 đồng tại nhà của mình. Thu giữ của N 01 tờ tích kê kích thước (7,5x10,5)cm, 01 tờ bảng đề kích thước (16,5x20)cm và số tiền 5.440.000 đồng là tổng số tiền N đã bán số đề, bao ngày 14 tháng 9 năm 2022.

- Hồi 17 giờ 50 phút ngày 14 tháng 9 năm 2022 tại thôn Cn, Tổ công tác thứ hai kiểm tra, phát hiện Nguyễn Thị L đang bán số đề, bao cho Lê Minh Đ, nơi cư trú: Thôn Q, xã Q, huyện A với số tiền là 3.000.000 đồng tại nhà của mình. Thu giữ của L 01 tờ tích kê kích thước (7,4x10,1)cm, 01 tờ bảng đề kích thước (16x25)cm và số tiền 3.920.000 đồng là tổng số tiền L đã bán số đề, bao ngày 14 tháng 9 năm 2022.

- Hồi 18 giờ cùng ngày 14 tháng 9 năm 2022 cũng tại thôn Cát Tiên, Tổ công tác thứ ba kiểm tra, phát hiện Trịnh Thị X, đang bán số đề, bao cho Nguyễn Văn H, nơi cư trú: Thôn C, xã Q, huyện A với số tiền là 3.000.000 đồng tại nhà của mình. Thu giữ của X 01 tờ tích kê kích thước (7,5x10,5)cm, 01 tờ bảng đề kích thước (16,9x23,9)cm và số tiền 3.115.000 đồng là tổng số tiền X bán số đề, bao ngày 14 tháng 9 năm 2022.

Như vậy, tổng số tiền Nguyễn Thị N, Nguyễn Thị L, và Trịnh Thị X bán số “đề”, “bao”, “xiên”, “ba càng” tại thời điểm bị bắt quả tang là 10.200.000 đồng. Tổng số tiền Nguyễn Thị L, Nguyễn Thị N, Trịnh Thị X bán số “đề”, “bao”, “xiên”, “ba càng” trong ngày 14 tháng 9 năm 2022 là 12.475.000 đồng..

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện An Lão, các đối tượng khai nhận: Hàng ngày, N, L, X sẽ bán số đề, bao cho những người khách vắng lai, ghi toàn bộ kết quả bán số đề, bao cùng với số tiền bán từng số đề, bao vào bảng đề. Khoảng 18 giờ 05 phút hàng ngày, H bắt đầu đi từ nhà đến chỗ N, L, X ghi bán số đề, bao để thu các tờ bảng đề thống kê số đề, bao đã bán kèm giá tiền trong ngày hôm đó. Sau khi có kết quả mở thưởng Xổ số kiến thiết miền Bắc, H sẽ tính toán số tiền mỗi người bán thu được trong ngày và đối chiếu kết quả mở thưởng, tính toán số tiền phải trả thưởng rồi thanh toán cho N, L, X vào ngày hôm sau theo

quy ước: Nếu người mua trúng “đề” (trúng 02 số cuối của giải Đặc biệt Xổ số kiến thiết miền Bắc) được hưởng 80 lần số tiền mua; nếu trúng “bao” (trúng với 02 số cuối của một trong các giải còn lại ) được hưởng 3,4 lần số tiền mua; nếu trúng “xiên 2” (trúng 02 số “bao”) được hưởng 14 lần số tiền mua; nếu trúng “xiên 3” (trúng 03 số “bao”) được hưởng 48 lần số tiền mua; nếu trúng “xiên 4” (trúng 04 số “bao”) được hưởng 180 lần số tiền mua; nếu trúng “ba càng” (trúng với 03 số cuối của giải Đặc biệt) được hưởng 400 lần số tiền mua. H sẽ trả 06% tổng số tiền bán số “bao”, 18% tổng số tiền bán số “đề, lô xiên” và 30% tổng số tiền bán số “ba càng” cho N, L, X. Từ đó, N, L, X sẽ trực tiếp trả tiền cho người mua số lô, đề trúng thưởng (nếu có). Sau khi thanh toán xong, H và những người bán đề thuê đều hủy các tờ bảng đề. Ngày 14 tháng 9 năm 2022 nếu không bị Cơ quan Công an phát hiện thì N, L, X cũng sẽ phải chuyển bảng đề cho H.

Bản giám định số 174 ngày 02 tháng 11 năm 2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: Các chữ viết, chữ số bằng mực màu xanh trên các tài liệu cần giám định ký hiệu A1, A2 (tờ bảng đề, tích kê thu giữ được của Nguyễn Thị L) so với chữ viết của Nguyễn Thị L trên các tài liệu mẫu so sánh ký hiệu M1, M2 là do cùng một người viết ra; Các chữ viết, chữ số bằng mực màu đen trên các tài liệu cần giám định ký hiệu A3, A4 (tờ bảng đề, tích kê thu được của Nguyễn Thị N) so với chữ viết của Nguyễn Thị N trên các tài liệu mẫu so sánh ký hiệu M3, M4 là do cùng một người viết ra; Các chữ viết, chữ số bằng mực màu đen trên các tài liệu cần giám định ký hiệu A5, A6 (tờ bảng đề, tích kê thu được của Trịnh Thị X) so với chữ viết của Trịnh Thị X trên các tài liệu mẫu so sánh ký hiệu M5, M6 là do cùng một người viết ra.

Tại Cơ quan điều tra và Tại phiên tòa các bị cáo Vũ Thị H và Nguyễn Thị N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 72/CT-VKS, ngày 29 tháng 11 năm 2022 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Lão đã truy tố các bị cáo Vũ Thị H và Nguyễn Thị N về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: Vũ Thị H từ 15(mười lăm) đến 18 (mười tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 30 (ba mươi) đến 36 (ba mươi sáu) tháng.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 17; Điều 58; Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: Nguyễn Thị N từ 12(mười hai) đến 15 (mười lăm) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 (hai mươi bốn) đến 30 (ba mươi) tháng.

- Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 12.475.000 đồng là tổng số tiền Nguyễn Thị N, Nguyễn Thị L, Trịnh Thị X bán số đề, bao thuê cho Vũ Thị H trong ngày 14 tháng 9 năm 2022 (theo Giấy nộp tiền ngày 18/11/2022 vào tài khoản của Công an huyện An Lão tại Kho bạc Nhà nước huyện An Lão).

- Về án phí buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện An Lão, thành phố Hải Phòng, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Về tội danh, khung hình phạt:

[2] Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 14 tháng 9 năm 2022, phù hợp với lời khai người làm chứng, tang vật vụ án đã thu giữ được cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét công khai tại phiên tòa. Nên đủ cơ sở kết luận: Chiều tối ngày 14 tháng 9 năm 2022, Nguyễn Thị N, Nguyễn Thị L, và Trịnh Thị X có hành vi ghi và bán số “đề”, “bao”, “xiên”, “ba càng” cho Vũ Thị H đánh đề với những người chơi được thua bằng tiền. Tổng số tiền Nguyễn Thị L, Nguyễn Thị N, Trịnh Thị X bán số “đề”, “bao”, “xiên”, “ba càng” trong ngày 14 tháng 9 năm 2022 là 12.475.000 đồng. Trong đó: Nguyễn Thị N đã bán số đề, bao “đề”, “bao”, “xiên”, “ba càng” là 5.440.000 đồng; Nguyễn Thị L đã bán số đề, bao “đề”, “bao”, “xiên”, “ba càng” là 3.920.000 đồng; Trịnh Thị X đã bán số đề, bao “đề”, “bao”, “xiên”, “ba càng” là 3.115.000 đồng. Như vậy, hành vi của Vũ Thị H và Nguyễn Thị N đã phạm vào tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

[3] Hành vi của Vũ Thị H và Nguyễn Thị N đã xâm phạm đến trật tự công cộng ở mức độ ít nghiêm trọng. Hành vi đánh bạc của các bị cáo còn gây mất trật tự an ninh xã hội tại địa phương và làm ảnh hưởng đến cuộc sống của nhiều gia đình. Do đó, cần phải cân nhắc mức hình phạt tương xứng để cải tạo, giáo dục các bị cáo và đáp ứng yêu cầu phòng ngừa chung.

- Về vai trò, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo trong vụ án.

[4] Về tình tiết tăng nặng: Vũ Thị H và Nguyễn Thị N phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo Vũ Thị H và Nguyễn Thị N thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về vai trò: Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, các bị cáo cùng nhau thực hiện tội phạm. Vũ Thị H là chủ đề, là người trực tiếp bỏ tiền ra đánh bạc với những người chơi đề, là người chia hoa hồng cho các thư ký ghi đề cho mình nên có vai trò cao nhất trong vụ án. Nguyễn Thị N là thư ký ghi đề cho Hà, được Hà chia hoa hồng nên giữ vai trò là người thực hành tích cực và xếp sau Hà trong vụ án.

[7] Từ những nhận định trên thấy các bị cáo đều chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có lý lịch và nơi cư trú rõ ràng. Ngoài lần phạm tội này tại địa phương các bị cáo luôn là người chấp hành quy định pháp luật đầy đủ nên không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa hôm nay cũng đủ tác dụng giáo dục các bị cáo, đáp ứng được yêu cầu phòng ngừa chung và thể hiện tính nhân đạo của pháp luật

[8] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo Vũ Thị H và Nguyễn Thị N không có công việc ổn định, hiện tại không có thu nhập và tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là có căn cứ và phù hợp pháp luật.

[9] Về vật chứng của vụ án: Tịch thu tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 12.475.000 đồng là tổng số tiền Nguyễn Thị N, Nguyễn Thị L, Trịnh Thị X bán số đề, bao thuê cho Vũ Thị H trong ngày 14/9/2022 (theo Giấy nộp tiền ngày 18 tháng 11 năm 2022 vào tài khoản của Công an huyện An Lão tại Kho bạc Nhà nước huyện An Lão).

[10] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

[11] Trong vụ án ngày 14 tháng 9 năm 2022 còn có các đối tượng sau: Nguyễn Thị L đã bán số bao, đề được 3.920.000 đồng; Trịnh Thị X bán được 3.115.000 đồng; Vũ Văn H dùng số tiền 2.200.000 đồng, Bùi Thị T dùng số tiền 2.000.000 đồng, Nguyễn Văn H dùng số tiền 3.000.000 đồng, Lê Minh Đ dùng số tiền 3.000.000 đồng mua số đề, bao. Các đối tượng này chưa có tiền án, tiền sự, số tiền đánh bạc chưa đến mức bị truy cứu trách nhiệm hình sự, nên Công an huyện An Lão xử phạt vi phạm hành chính các đối tượng trên về hành vi đánh bạc. Các tài liệu điều tra không xác định được trước ngày 14 tháng 9 năm 2022, Nguyễn Thị N, Nguyễn Thị L và Trịnh Thị X bán số đề, bao thuê cho Vũ Thị H vào những ngày nào, số tiền là bao nhiêu nên Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, làm rõ, xử lý sau.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 17; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt:

- Vũ Thị H 18 (mười tám) tháng tù về tội “Đánh bạc” nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 36 (ba mươi sáu) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Nguyễn Thị N 15 (mười lăm) tháng tù về tội “Đánh bạc” nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 30 (ba mươi) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Vũ Thị H, Nguyễn Thị N cho Ủy ban nhân dân xã Quang Hưng, huyện An Lão, thành phố Hải Phòng nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì phải thực hiện theo Điều 92 Luật Thi hành án hình sự như sau:

Người được hưởng án treo có thể vắng mặt tại nơi cư trú nếu có lý do chính đáng và phải xin phép theo quy định tại khoản 2 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự, phải thực hiện khai báo tạm vắng theo quy định của pháp luật về cư trú. Thời gian vắng mặt tại nơi cư trú mỗi lần không quá 60 ngày và tổng số thời gian vắng mặt tại nơi cư trú không được vượt quá một phần ba thời gian thử thách, trừ trường hợp bị bệnh phải điều trị tại cơ sở y tế theo chỉ định của bác sỹ và phải có xác nhận điều trị của cơ sở y tế đó.

Người được hưởng án treo khi vắng mặt tại nơi cư trú phải có đơn xin phép và được sự đồng ý của Ủy ban nhân dân cấp xã; trường hợp không đồng ý thì Ủy ban nhân dân cấp xã phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do. Người được hưởng

án treo khi đến nơi cư trú mới phải trình báo với Công an cấp xã nơi mình đến tạm trú, lưu trú; hết thời hạn tạm trú, lưu trú phải có xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc Công an cấp xã nơi tạm trú, lưu trú. Trường hợp người được hưởng án treo vi phạm pháp luật, Ủy ban nhân dân cấp xã nơi người đó đến tạm trú, lưu trú phải thông báo cho Ủy ban nhân dân cấp xã được giao giám sát, giáo dục kèm theo tài liệu có liên quan.

Việc giải quyết trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú hoặc nơi làm việc thực hiện theo quy định tại Điều 68 của Luật Thi hành án hình sự.

Người được hưởng án treo không được xuất cảnh trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Căn cứ Điều 125 Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên hủy bỏ biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú đối với các bị cáo Vũ Thị H, Nguyễn Thị N.

*Về vật chứng:* Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 12.475.000 đồng là tổng số tiền Nguyễn Thị N, Nguyễn Thị L, Trịnh Thị X bán số đề, bao thuê cho Vũ Thị H trong ngày 14 tháng 9 năm 2022 (theo Giấy nộp tiền ngày 18 tháng 11 năm 2022 vào tài khoản của Công an huyện An Lão tại Kho bạc Nhà nước huyện An Lão).

*Về án phí:* Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, các bị cáo Vũ Thị H, Nguyễn Thị N phải nộp mỗi người 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

*Về quyền kháng cáo đối với bản án:* Các bị cáo Vũ Thị H và Nguyễn Thị N có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

*Nơi nhận:*

- TAND TP. Hải Phòng;
- VKSND TP. Hải Phòng;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Phòng PV06, PC10 Công an TP. Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TP. Hải Phòng;
- Công an TP. Hải Phòng;
- VKSND huyện An Lão;
- Công an huyện An Lão;
- Chi cục THADS huyện An Lão;
- Các bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, HCTP.

**Nguyễn Tuấn Anh**

**HỘI THẨM NHÂN DÂN**

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Tuấn Anh**



***Nơi nhận:***

- TAND TP. Hải Phòng;
- VKSND TP. Hải Phòng;
- Phòng PV27, PC81 CATP;
- Sở Tư pháp;
- VKS ND huyện An Lão;
- Công an huyện An Lão;
- THA (HS);
- THA (DS);
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Tuấn Anh**

**HỘI THẨM NHÂN DÂN**

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Tuấn Anh**

*Nơi nhận:*

- TAND TP. Hải Phòng;
- VKSND TP. Hải Phòng;
- Phòng PV27, PC81 CATP;
- Sở Tư pháp;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- VKS ND huyện An Lão;
- Công an huyện An Lão;
- THA (HS);
- THA (DS);
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, HCTP.

**Nguyễn Tuấn Anh**